

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠ HUOAI
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST

Ngày: 09-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Anh Tuấn

Ông Hoàng Lê Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Oanh – là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai - tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai - tỉnh Lâm Đồng và tại điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Hữu N (tên gọi khác: Không có) – sinh năm: 1996; Tại: tỉnh Bình Thuận;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu L, sinh năm: 1967 và con bà Trần Thị T, sinh năm 1967; Bị cáo không có vợ, con.

Tiền án: Ngày 03/3/2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 14 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 tháng theo bản án số 11/2022/HS-ST ngày 03/3/2022 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo chưa chấp hành xong bản án.

Tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Hữu N đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 05/5/2023 (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1986

Trú tại: Thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Người làm chứng: Ông Phạm Văn T1, sinh năm 1946

Trú tại: Thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 18/02/2023, bị cáo Nguyễn Hữu N đang ở nhà trọ Hoài Thương thuộc thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận thì gặp Ngọc A (chưa xác định được nhân thân lai lịch). Ngọc A rủ N đi cùng với mình đi lấy nợ, N đồng ý và được Ngọc A giao cho điều khiển xe máy loại xe HONDA WAVE màu trắng (chưa xác định được biển kiểm soát) chở Ngọc A đi theo sự chỉ dẫn của Ngọc A. Trên đường đi Ngọc A nói cho N biết mục đích của mình là đi lấy trộm xe máy bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, nghe Ngọc A nói vậy N đồng ý. N có nhiệm vụ điều khiển xe máy đi theo sự chỉ dẫn của Ngọc A đi từ huyện Đ, tỉnh Bình Thuận đi dọc Quốc lộ B theo hướng từ huyện T, tỉnh Đồng Nai đến thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, khi Ngọc A vào lấy trộm xe thì N ở ngoài cảnh giới và nổ máy xe đợi sẵn để chở Ngọc A chạy trốn khi bị phát hiện. Còn Ngọc A chỉ đường và tìm xe máy sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/02/2023, khi đi đến thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, Ngọc A phát hiện tại nhà ông Nguyễn Văn M có 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WINNER X biển kiểm soát 49L1-16488 đang để ngoài sân không có người trông coi và có cắm sẵn chìa khóa trên xe nên nói N dừng xe lại và đứng ngoài cảnh giới, Ngọc A trực tiếp đi vào lấy trộm. Sau khi trộm cắp được xe máy, Ngọc A điều khiển xe vừa trộm cắp được, N điều khiển xe HONDA WAVE đi theo đường Quốc lộ 20 đến T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì rẽ vào đường 721 rồi đi về hướng huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Trên đường đi N và Ngọc A rẽ vào một hẻm nhỏ nằm phía bên trái đường, tại đây Ngân tháo biển số xe HONDA WAVE màu trắng đưa cho Ngọc A gắn vào xe 49L1-16488 vừa trộm cắp được, Ngọc A tháo biển số xe 49L1-16488 vừa trộm được cất vào người, sau đó Ngọc A đưa xe HONDA WINNERX vừa trộm được cho N điều khiển còn Ngọc A điều khiển xe HONDA WAVE màu trắng (lúc này không có biển số) đi về lại huyện Đ. N chạy xe HONDA WINNER X vừa trộm được đi về nhà trọ H, còn Ngọc A chạy xe HONDA WAVE màu trắng đi đâu không rõ. Đến khoảng 12 giờ ngày 18/02/2023, Ngọc A gọi điện thoại cho N ra đón tại cây xăng xã N, N chạy xe HONDA WINNER X đến đón Ngọc A, tại đây cả hai bàn bạc mang xe HONDA WINNER X đi bán lấy tiền tiêu xài, N chở theo Ngọc A đi từ huyện Đ đến xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Đến thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Thuận thì N và Ngọc A tiếp tục lấy trộm 01 xe máy nhãn hiệu SUZUKI SPOST màu xanh, quá trình chạy trốn cả hai bị phát hiện và truy đuổi nên cả hai đã bỏ lại xe SUZUKI SPOST màu xanh và xe HONDA WINNER X tại xã Đ, huyện H và bỏ

trốn. Qua quá trình xác minh, điều tra ngày 04/5/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã đưa bị cáo Nguyễn Hữu N về làm việc.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Nguyễn Hữu N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐDGTS ngày 14/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã kết luận thì xe hai bánh nhãn hiệu HONDA WINNERX, biển kiểm soát 49L1-16488 có giá trị là 27.650.000đồng (hai mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

Bị hại ông Nguyễn Văn M bị Ngọc A và bị cáo Nguyễn Hữu N lấy trộm xe máy hiệu HONDA WINNERX, biển kiểm soát 49L1-16488 nên ông Nguyễn Văn M đã có đơn yêu cầu Công an huyện Đ điều tra, xử lý đối tượng đã trộm cắp tài sản của ông M và ông Nguyễn Văn M đã có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hữu N.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-ĐH ngày 29 tháng 6 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Hữu N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu N đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo Nguyễn Hữu N đã thành khẩn khai nhận về hành vi chiếm đoạt tài sản, bị cáo có thái độ ăn năn, hối lỗi về hành vi mà mình đã gây ra. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai – tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N từ 18 đến 21 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Hữu N.

- Về vật chứng vụ án:

01 xe mô tô, nhãn hiệu: HONDA WINNER X, Biển kiểm soát: 49L1 – 16488, số khung RLHKC3704MY107647, Số máy: KC34E1218432; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 49001176 của xe gắn máy Nhãn hiệu: HONDA WINNER X, biển kiểm soát 49L1 – 16488.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu tài sản trên nên đề nghị không xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì bị hại là ông Nguyễn Văn M đã nhận lại tài sản thuộc sở hữu của mình là xe mô tô, nhãn hiệu: HONDA WINNER X, Biển kiểm soát: 49L1 – 16488, ông

Nguyễn Văn M có đơn không yêu cầu Nguyễn Hữu N phải bồi thường gì về dân sự nên đề nghị không xem xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hữu N đồng ý với bản luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì khác.

Đại diện viện kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Hữu N nói lời sau cùng: “Bị cáo xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, của Kiểm sát viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Huoai trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại ông Nguyễn Văn M vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và không có yêu cầu gì nên xét xử vắng mặt là phù hợp quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hữu N tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh xác định hiện trường, biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng, phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện tội phạm do đó có căn cứ xác định:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 08 giờ ngày 18/02/2023, bị cáo Nguyễn Hữu N điều khiển xe máy loại xe HONDA WAVE màu trắng (chưa xác định được biển kiểm soát) chở đối tượng Ngọc A (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đi từ huyện Đ, tỉnh Bình Thuận đi dọc Quốc lộ B theo hướng từ huyện T, tỉnh Đồng Nai đến thành phố B, tỉnh Lâm Đồng để trộm cắp xe máy của người dân để sơ hở. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/02/2023, khi đi đến thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, Ngọc A phát hiện tại nhà ông Nguyễn Văn M có 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WINNER X biển kiểm soát 49L1-16488 đang để ngoài sân không có người trông coi và có cắm sẵn chìa khóa trên xe nên đối tượng Ngọc A và bị cáo N đã lén lút, bí mật lấy trộm 01 xe máy nhãn

hiệu HONDA WINNER X biển kiểm soát 49L1-16488 của ông Nguyễn Văn M. Bị cáo N đứng ngoài cánh giới, Ngọc A trực tiếp đi vào lấy trộm 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WINNER X biển kiểm soát 49L1-16488 của ông Nguyễn Văn M. Sau khi trộm cắp được xe máy, Ngọc A điều khiển xe vừa trộm cắp được, N điều khiển xe HONDA WAVE đi theo đường Quốc lộ 20 đến T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì rẽ vào đường 721 rồi đi về hướng huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Sau đó N tháo biển số xe HONDA WAVE màu trắng đưa cho Ngọc A gắn vào xe 49L1-16488 vừa trộm cắp được, Ngọc A tháo biển số xe 49L1-16488 vừa trộm được cất vào người, sau đó Ngọc A đưa xe HONDA WINNERX vừa trộm được cho N điều khiển còn Ngọc A điều khiển xe HONDA WAVE màu trắng (lúc này không có biển số) đi về lại huyện Đ. N chạy xe HONDA WINNER X vừa trộm được đi về nhà trọ H thuộc thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận, còn Ngọc A chạy xe HONDA WAVE màu trắng đi đâu không rõ. Đến khoảng 12 giờ ngày 18/02/2023, N chạy xe HONDA WINNER X đến đón Ngọc A, tại đây cả hai bàn bạc mang xe HONDA WINNER X đi bán lấy tiền tiêu xài, N chờ theo Ngọc A đi từ huyện Đ đến xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Đến thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Thuận thì N và Ngọc A tiếp tục lấy trộm 01 xe máy nhãn hiệu SUZUKI SPOST màu xanh, quá trình chạy trốn cả hai bị phát hiện và truy đuổi nên cả hai đã bỏ lại xe SUZUKI SPOST màu xanh và xe HONDA WINNER X tại xã Đ, huyện H và bỏ trốn.

Theo Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 14/3/2023 của Hội đồng định tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã kết luận thì xe hai bánh nhãn hiệu HONDA WINNERX, biển kiểm soát 49L1-16488 có giá trị là 27.650.000đồng (hai mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

Hành vi lén lút, bí mật trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo có lỗi cố ý thực hiện trộm cắp tài sản. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hữu N có 01 tiền án, ngày 03/3/2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 14 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 tháng theo bản án số 11/2022/HS-ST ngày 03/3/2022 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, hiện bị cáo chưa chấp hành xong bản án này trong thời gian thử thách lại tiếp tục phạm tội mới. Vì vậy căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự bị cáo Nguyễn Hữu N phải chấp hành hình phạt của bản án số 11/2022/HS-ST ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này còn có đối tượng tên Ngọc A, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể. Vì vậy, yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiếp tục xác minh, điều tra khi có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi trộm cắp xe máy SUZUKI SPOST, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã có văn bản thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Thuận xử lý theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Bị cáo là thanh niên, có sức khỏe nhưng lười lao động thích hưởng thụ, khi không có tiền tiêu xài đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để trộm cắp tài sản, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương.

Đây là vụ án trộm cắp tài sản có đồng phạm, tuy nhiên là một vụ đồng phạm giản đơn không có sự phân công vai trò, bàn bạc và lên kế hoạch cụ thể cho từng bị cáo mà chỉ là sự thống nhất ý chí cao về mục đích trộm cắp tài sản, đối tượng Ngọc A là người thực hành, bị cáo Nguyễn Hữu N là người giúp sức.

Bị cáo Nguyễn Hữu N có 01 tiền án, ngày 03/3/2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 14 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 tháng theo bản án số 11/2022/HS-ST ngày 03/3/2022 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, hiện bị cáo chưa chấp hành xong bản án này, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự bị cáo Nguyễn Hữu N bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Hữu N đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 14 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 tháng theo bản án số 11/2022/HS-ST ngày 03/3/2022 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo chưa chấp hành xong bản án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học lại tiếp tục phạm tội nên cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong quá trình xét xử bị hại cũng đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo Nguyễn Hữu N không có việc làm ổn định, không có thu nhập, căn cứ khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Hữu N là đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Theo hồ sơ thể hiện bị hại ông Nguyễn Văn M đã nhận lại tài sản thuộc sở hữu của mình là 01 xe mô tô, nhãn hiệu: HONDA WINNER X, biển kiểm soát 49L1-16488, số khung RLHKC3704MY107647, Số máy KC34E1218432, ông Nguyễn Văn M có đơn không yêu cầu bị cáo Nguyễn Hữu N phải bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm bồi thường thiệt hại là đúng pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đã được giải quyết tại giai đoạn điều tra là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm của vụ án là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 18 (mười tám) tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Hữu N phải chấp hành hình phạt 14 (mười bốn) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đã xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 14 (mười bốn) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, buộc bị cáo Nguyễn Hữu N phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 32 (ba mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 05/5/2023).

Áp dụng khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Hữu N.

2. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo có quyền kháng cáo bản án này, bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai có quyền kháng cáo bản án này để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, CA huyện Đa Huoai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Đinh Xuân Trường